TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày 23-6-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Thế Kỳ.
2. Ông Nguyễn Tư.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Vân - Thư ký viên Toà án nhân dân Hện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử án, Trụ sở Toà án nhân dân Hện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2023/QĐST-DS ngày 26/5/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Nam K, xã Lộc H, Hện Phú L, tỉnh Thừa Thiên H - có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lâm Dũng H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Kiến T, Hện Đắk R, tỉnh Đắk N - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ngày 22/9/2014, chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Điền H, Hện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên H. Thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc, thời gian gần đây phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau, không cùng quan điểm sống dẫn đến không thông cảm cho nhau. Mặc dù đã nhiều lần hoà giải nhưng không thành. Hiện tại chị D và anh H đã sống ly thân với nhau. Nay chị D nhận thấy không còn tình cảm với anh H, mục đích hôn nhân không đạt được, đời

sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H có 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2014 và Lâm Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 07/7/2015. Nguyện vọng của chị D sau khi ly hôn được trực tiếp trông nom, nuôi D, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc T và Lâm Nguyễn Ngọc L đến đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu anh Lâm Dũng H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh D tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn anh Lâm Dũng H để giải quyết vụ án nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an xã Kiến T, Hện Đắk R, tỉnh Đắk N thì anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện tại đang sinh sống tại thôn 9, xã Kiến T, Hện Đắk R, tỉnh Đắk N nhưng thường xuyên vắng nhà, đi đâu làm gì anh H không báo nên chính quyền địa phương không biết. Toà án không thể tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án được nên đã niêm yết các văn bản tố tụng và triệu tập anh H đến Tòa án giải quyết vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với chị Nguyễn Thị Thanh D nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên toà, Toà án đã triệu tập hợp lệ chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H tham gia phiên toà nhưng chị D vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Chị D đã có lời khai đầy đủ trong quá trình giải quyết vụ án, việc vắng mặt chị D và anh H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân Hện Đắk R'Lấp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; các điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh D.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh D được ly hôn với anh Lâm Dũng H.

Về con chung: Giao 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2014 và Lâm Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 07/7/2015 cho chị Nguyễn Thị Thanh D được trực tiếp trông nom, nuôi D, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu anh Lâm Dũng H phải cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu nên Toà án không đề cập giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H không nợ ai và không cho ai vay nợ và không yêu cầu nên Toà án không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Thanh D khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn và con chung đối với anh Lâm Dũng H. Anh H có nơi cư trú tại thôn 9, xã Kiến Th, Hện Đắk R, tỉnh Đắk N. Như vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Đắk R'Lấp và quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng chị D vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh H vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H đăng ký kết hôn với nhau tại Uỷ ban nhân dân xã Điền H, Hện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên H ngày 22/9/2014, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn, thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, thời gian gần đây phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau, không cùng quan điểm sống dẫn đến không thông cảm cho nhau. Hiện tại, chị D và anh H đã sống ly thân với nhau. Nay chị D nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với anh H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lâm Dũng H để giải quyết vụ án nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại Công an xã Kiến T, Hện Đắk R, tỉnh Đắk N thì anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn 9, xã Kiến T, Hện Đắk R, tỉnh Đắk N. Tuy

nhiên anh H thường xuyên vắng nhà, đi đâu, làm gì anh H không báo nên chính quyền địa phương không biết, Tòa án không thể tống đạt trực tiếp nên đã niêm yết các văn bản tố tụng và triệu tập anh H đến Tòa án để giải quyết vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với chị Nguyễn Thị Thanh D nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ với nhau nhưng không thành do anh Lâm Dũng H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh Lâm Dũng H cư trú, thì chính quyền địa phương cho biết cuộc sống hôn nhân giữa chị D và anh H có mâu thuẫn hay không thì chính quyền địa phương không biết do chị D và anh H không báo. Hiện tại chị D và anh H đã sống ly thân với nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H trong cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định:

"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được".

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H có 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2014 và Lâm Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 07/7/2015; Nguyện vọng của D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Tại bản trình bày các con chung của Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H là cháu Lâm Nguyễn Ngọc T và cháu Lâm Nguyễn Ngọc L, thì cháu T và cháu L xác định nếu bố, mẹ ly hôn thì có nguyện vọng được ở với mẹ Nguyễn Thị Thanh D. Do đó Hội đồng xét xử cần giao 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2014 và Lâm Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 07/7/2015 cho chị D được trực tiếp trông nom, nuôi D, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu anh Lâm Dũng H phải cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng không nợ ai, không cho ai vay nợ và yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án là có căn cứ, nên cần Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Từ những phân tích và nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh D.

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh D được ly hôn với anh Lâm Dũng H.

Về con chung: Giao 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 22/4/2014 và Lâm Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 07/7/2015 cho chị Nguyễn Thị Thanh D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

Về cấp D nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu anh Lâm Dũng H phải cấp D nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng không nợ ai, không cho ai vay nợ và yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh D phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Vê quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 57,58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh D.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh D được ly hôn với anh Lâm Dũng H.

Về con chung: Giao 02 con chung là Lâm Nguyễn Ngọc Trân, sinh ngày 22/4/2014 và Lâm Nguyễn Ngọc Linh, sinh ngày 07/7/2015 cho chị Nguyễn Thị Thanh D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến đủ tuổi trưởng thành là 18 tuổi.

+ Về cấp D nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu anh Lâm Dũng H phải cấp D nuôi con nên không đề cập giải quyết.

+ Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh D và anh Lâm Dũng H không nợ ai, không cho ai vay nợ và yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh D phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lại thu tiền tạm ứng án phí số 0002026 ngày 18/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Hện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS Hện Phong Điền;
- UBND xã Điền H, Hện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên H (đăng ký kết hôn số 54 ngày 22/9/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Đình Quy